

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2017/HSST.
Ngày 19-12-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quốc Tiết.

Ông Đặng Văn Bé.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/HSST ngày 21 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2017/HSST-QĐ ngày 30 tháng 11 năm 2017, đối với:

- *Bị cáo, nhân thân bị cáo:* Phạm Văn Hồng V, tên gọi khác: V, sinh năm 1967, trú tại: Số nhà 167/4, ấp 4, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An, nghề nghiệp: làm thuê, dân tộc: kinh, quốc tịch: Việt Nam, tôn giáo: không, trình độ văn hóa: 01/12, con ông Phạm Văn Q và bà Đặng Thị Bé Nh, bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị T, bị cáo có 02 người con sinh năm 2002 và 2005.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975, địa chỉ: Số nhà 158/4, ấp 4, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.(có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Chị Phạm Thị H H, sinh năm 1997, địa chỉ: Số nhà 158/4, ấp 4, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.(có mặt)

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1980, địa chỉ: Số nhà 167/4, ấp 4, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An.(có mặt)

3. Ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1960, địa chỉ: Số nhà 136/8, đường TKH, phường X, thành phố Tân An, tỉnh Long An. Địa chỉ liên hệ: Đại lý vé số BD, ấp 8, xã V, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phạm Văn Hồng V là anh chồng của chị Nguyễn Thị H, nhà của bị cáo và nhà của chị H gần nhau, cùng cư trú tại ấp 4, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Xuất phát từ mâu thuẫn do chị H đốt rác, khói bay qua nhà bị cáo, nên khoảng 17 giờ ngày 12 tháng 01 năm 2017, bị cáo và chị H cãi nhau, bị cáo sang sân nhà chị H, bị cáo dùng gàu múc nước được làm bằng mũ bảo hiểm, bên trong có gắn tay cầm bằng gỗ múc nước tát vào đồng rác đang cháy và chửi chị H, hăm dọa đánh chị H, chị H chửi lại, thách thức bị cáo, bị cáo dùng gàu múc nước nêu trên đánh chị H theo hướng từ trên xuống, chị H dùng tay phải đỡ đỡ, hậu quả là chị H bị gãy tay phải và chân thương vùng đầu.

Ngày 17 tháng 01 năm 2017, chị H gửi đơn yêu cầu xử lý về hình sự đối với bị cáo.

Vật chứng trong vụ án này do cơ quan Điều tra thu giữ là 01 gàu múc nước được làm bằng mũ bảo hiểm, có ký hiệu AAA, bên trong có gắn tay cầm bằng gỗ, nặng 600 gram; 01 khúc cây gỗ có kích thước 03 cm x 02 cm x 100 cm, nặng 810 gram. Vật chứng nêu trên hiện nay chỉ cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý, theo quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành và biên bản giao, nhận vật chứng vụ án ngày 20 tháng 11 năm 2017.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 56/TgT.17-PY ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Trung tâm Pháp y thuộc sở Y tế tỉnh Long An kết luận thương tích của chị H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng đầu không phát hiện sẹo vết thương.
- Vùng cẳng tay phải không phát hiện sẹo vết thương. Tay phải không duỗi thẳng được, duỗi gấp giới hạn trong khoảng trên 5^0 đến 145^0 .
- Gãy 1/3 trên xương trụ phải, có dấu hiệu can xương thì đầu, di lệch, mất vỏ xương.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22%.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị H xác định vào ngày 12 tháng 01 năm 2017, chị H bị bị cáo Phạm Văn Hồng V dùng khúc cây gỗ, mũ bảo hiểm, gàu múc nước đánh chị, gây thương tích cho chị. Khúc cây gỗ là của chị H, dùng để làm củi, để ở sau nhà chị H, chị H yêu cầu tịch thu và tiêu hủy khúc cây gỗ này.

Bị cáo Phạm Văn Hồng V thừa nhận do mâu thuẫn từ việc chị Nguyễn Thị H đốt rác làm khói bay sang nhà bị cáo, bị cáo Phạm Văn Hồng V dùng gàu múc nước được làm bằng mũ bảo hiểm đánh chị H, gây thương tích cho chị H như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không dùng khúc cây gỗ và mũ bảo hiểm đánh chị H như chị H trình bày. Khúc cây gỗ mà Cơ quan Điều tra thu giữ là của chị H, khi chửi nhau thì chị H cầm khúc gỗ này ném về phía bị cáo nhưng bị cáo tránh được, bị cáo thu giữ khúc gỗ và nộp cho Cơ quan Điều tra.

Cơ quan Điều tra đã tiến hành ghi lời khai, đối chất nhưng không chứng minh được là bị cáo Phạm Văn Hồng V có thực hiện hành vi dùng khúc cây gỗ, mũ bảo hiểm đánh chị H như chị H trình bày.

Chị H yêu cầu bị cáo Phạm Văn Hồng V bồi thường chi phí cấp cứu là 1.088.000 đồng, tiền thuốc điều trị là 2.467.000 đồng, khoản mất thu nhập là 9.000.000 đồng (30 ngày x 300.000 đồng/ngày), khoản bù đắp tổn thất về tinh thần là 10.000.000 đồng.

Bị cáo chỉ đồng ý bồi thường chi phí điều trị là 3.555.000 đồng, khoản bù đắp tổn thất về tinh thần là 10.000.000 đồng, khoản mất thu nhập là 1.500.000 đồng. Bị cáo đã nộp tại Cơ quan Điều tra số tiền là 3.000.000 đồng, số tiền này hiện nay chỉ cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng vụ án ngày 20 tháng 11 năm 2017.

Tại bản cáo trạng số 23/QĐ-KSĐT ngày 20 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An truy tố bị cáo Phạm Văn Hồng V về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo Phạm Văn Hồng V về tội cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 104, Điều 33, Điều 45, các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Văn Hồng V với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo bồi thường cho chị Nguyễn Thị H chi phí cấp cứu là 1.088.000 đồng, tiền thuốc điều trị là 2.467.000 đồng, khoản mất thu nhập là 9.000.000 đồng (30 ngày x 300.000 đồng/ngày), khoản bù đắp tổn thất về tinh thần là 10.000.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền là 3.000.000 đồng bị cáo đã nộp để đảm bảo việc thi hành án.

Xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 gàu múc nước được làm bằng mũ bảo hiểm, có ký hiệu AAA, bên trong có gắn tay cầm bằng gỗ, nặng 600 gram bị cáo dùng làm công cụ phạm tội và 01 khúc cây gỗ có kích thước 03 cm x 02 cm x 100 cm, nặng 810 gram.

Bị cáo không tranh luận với lời luận tội và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị.

Chị Nguyễn Thị H không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn Hồng V phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do mâu thuẫn từ việc chị Nguyễn Thị H đốt rác làm khói bay vào nhà của bị cáo, bị cáo Phạm Văn Hồng V đã thực hiện hành vi dùng gàu múc nước được làm bằng mũ bảo hiểm, bên trong có gắn tay cầm bằng gỗ, nặng 600 gram, là hung khí nguy hiểm đánh chị Nguyễn Thị H gây thương tích cho chị Nguyễn Thị H với tỷ lệ thương tích là 22%. Do vậy, bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

[3] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An truy tố bị cáo Phạm Văn Hồng V với tội danh, điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ việc làm của mình là phạm tội và sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm minh, nhưng vì thái độ xem thường pháp luật mà bị cáo vẫn thực hiện, bị cáo không có tiền án, nhưng vào các năm 1990 và 1992 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi và Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ xử phạt tù về hành vi cố ý gây thương tích, nhưng bị cáo không cải sửa bản thân, do đó cần có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo nhằm trừng trị tội phạm và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã nộp 3.000.000 đồng để bồi thường cho người bị hại, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, khi quyết định hình phạt căn cứ Điều 45 của Bộ luật hình sự cần áp dụng các điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự quy định khung hình phạt phải áp dụng; các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự quy định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; áp dụng quy định có lợi cho bị cáo theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, để tuyên cho bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đồng ý bồi thường chi phí điều trị và khoản bù đắp tổn thất về tinh thần, bị cáo không đồng ý bồi thường khoản mất thu nhập theo yêu cầu của người bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy, chị H hành nghề bán vé số dạo, theo xác nhận của ông Nguyễn Văn Ng là chủ đại lý vé số BD, nơi chị H nhận vé số để đi bán lại thì sau khi bị gãy tay, chị H nghỉ bán vé số khoảng 02 tuần, mỗi ngày chị H nhận 300 tờ vé số, bán mỗi tờ vé số chị H lời được 1.000 đồng. Yêu cầu của chị H phù hợp với quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015, nên chấp nhận, buộc bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho người bị hại gồm: chi phí cấp cứu là 1.088.000 đồng, tiền thuốc điều trị là 2.467.000 đồng, khoản mất thu nhập là 9.000.000 đồng (30 ngày x 300.000 đồng/ngày), khoản bù đắp tổn thất về tinh thần là 10.000.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường cho chị H là 22.555.000 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền bị cáo đã nộp là 3.000.000 đồng để đảm bảo việc thi hành án.

[6] Vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 gàu mức nước được làm bằng mũ bảo hiểm, có ký hiệu AAA, bên trong có gắn tay cầm bằng gỗ, nặng 600 gram; 01 khúc cây gỗ có kích thước 03 cm x 02 cm x 100 cm, nặng 810 gram.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An về trách nhiệm hình sự là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên, trong vụ án này có một phần lỗi của người bị hại là người bị hại có hành vi thách thức bị cáo, do đó Hội đồng xét xử giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần hình phạt. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 978.000 đồng, theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 21, 22, 23, 26 và 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Hồng Vũ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng các điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 104, Điều 33, Điều 45, các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Văn Hồng V 02 (hai) năm tù, thời gian tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Phạm Văn Hồng V bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 22.555.000 đồng (hai mươi hai triệu năm trăm năm

mười lăm nghìn đồng). Tiếp tục tạm giữ số tiền bị cáo đã nộp là 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) để đảm bảo việc thi hành án, số tiền này hiện nay chỉ cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An đang quản lý, theo quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An và biên bản giao, nhận vật chứng vụ án ngày 20 tháng 11 năm 2017.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành hoàn tất số tiền trên, thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ 01 gầu múc nước được làm bằng mũ bảo hiểm, có ký hiệu AAA, bên trong có gắn tay cầm bằng gỗ, nặng 600 gram; 01 khúc cây gỗ có kích thước 03 cm x 02 cm x 100 cm, nặng 810 gram. Vật chứng nêu trên hiện nay chỉ cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An đang quản lý, theo quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An và biên bản giao, nhận vật chứng vụ án ngày 20 tháng 11 năm 2017.

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 22, 23, 26 và 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Phạm Văn Hồng V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 978.000 đồng (chín trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Tùng